TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: **Lê Thị H, sinh năm 1988**

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố , thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: **Lương Thế T, sinh năm 1983**

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố , thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và Lương Thế T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Lê Thị H và anh Lương Thế T nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lương Thế T được quyền trực tiếp nuôi cả ba con chung Lương Thị Bảo H sinh ngày 20/7/2014, Lương Nhật Bảo A sinh ngày 10/01/2016 và Lương Nhã U sinh ngày 05/9/2018 cho đến khi các con trưởng

thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp chị H, anh T có thỏa thuận khác hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp,không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về công sức đóng góp: Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ - BL số 0003940 ngày 03/6/2022. Số tiền còn lại theo biên lai 150.000 đồng hoàn trả chị Hiền.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hài